TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - NĂNG LƯỢNG QUỐC GIA VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY
CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 9 năm 2026

THƯ MỜI
V/v: Cung cấp dịch vụ tư vấn phá sản doanh nghiệp

Lời đầu tiên, Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PETROCONS) xin gửi tới Quý đối tác lời chào trân trọng!

PETROCONS là đơn vị thành viên của Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam (Petrovietnam), trong đó Petrovietnam sở hữu 54.47% vốn điều lệ.

Công ty Cổ phần Phát triển đô thị Dầu khí (PVC-Mekong) là đơn vị thành viên của PETROCONS, trong đó PETROCONS sở hữu 53,44% vốn điều lệ.

Hiện nay, PETROCONS đang xem xét phương án xử lý tình trạng hoạt động của PVC-Mekong, trong đó có phương án thực hiện thủ tục phá sản nếu đáp ứng điều kiện pháp luật. PETROCONS mong muốn lựa chọn đơn vị tư vấn có năng lực, kinh nghiệm để đánh giá tình hình pháp lý, tài chính; đề xuất phương án xử lý phù hợp và hỗ trợ triển khai các công việc theo quy định pháp luật.

PETROCONS gửi kèm Thư mời này bản giới thiệu sơ bộ về PVC-Mekong và kính mời Quý đối tác nghiên cứu, gửi hồ sơ đề xuất cung cấp dịch vụ trước ngày 10/10/2026. Hồ sơ đề xuất đề nghị nêu rõ: phạm vi công việc và sản phẩm bàn giao; phương pháp, tiến độ thực hiện; nhân sự phụ trách và kinh nghiệm trong các vụ việc tương tự; phí dịch vụ, các chi phí dự kiến phát sinh và điều kiện thanh toán.

Quý đối tác có trách nhiệm bảo mật thông tin, tài liệu do PETROCONS cung cấp trong quá trình nghiên cứu và đề xuất dịch vụ. Trường hợp cần làm rõ hoặc bổ sung thông tin, đề nghị liên hệ:

- Phòng Pháp chế - Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam, tầng 14, Tòa nhà Viện Dầu khí, số 167 Trung Kính, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội.

- Đầu mối phụ trách: Ông Lê Mạnh Hà – Phụ trách Phòng. SĐT: 0912.291.604. (Hoặc Bà Khổng Thị Thu An – cán bộ pháp chế. SĐT: 0908289836/Email: anktt@pvc.vn).

Rất mong nhận được sự quan tâm, hợp tác từ Quý đối tác.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS (để b/c);
- Lưu: VT, PC.

Đính kèm:
- Bản giới thiệu sơ bộ về PVC-Mekong;
- BCTC tự lập thời điểm 30/6/2024.

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 3500102366 C.T.C.P TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM

Trần Quốc Hoàn

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM

BẢN GIỚI THIỆU

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ DẦU KHÍ (PVC – MEKONG)

1. Thông tin chung về Công ty PVC-Mekong:

Tên giao dịch: Công ty Cổ phần phát triển đô thị Dầu khí

Tên viết tắt: PVC-Mekong

PVC-Mekong là đơn vị thành viên của Tổng công ty được thành lập năm 2008 tại Cà Mau, sau đó chuyển trụ sở về Cần Thơ. Công ty hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực xây lắp công trình công nghiệp và dân dụng.

Cổ phiếu của PVC-Mekong đăng ký giao dịch trên sàn chứng khoán UPCOM với mã chứng khoán là PXC từ ngày 09/2/2017, tuy nhiên đã bị hủy tư cách công ty đại chúng theo quyết định số 9124/UBCK-GSĐC ngày 23/12/2025 và hủy đăng ký giao dịch từ ngày 21/01/2026 theo Thông báo số 5697/TB-SGDHN ngày 26/12/2025 do không đáp ứng yêu cầu của Luật Chứng khoán. Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cũng đã ban hành Quyết định số 62/QĐ-XPHC ngày 18/4/2025 xử phạt 92,5 triệu đồng đối với PVC-Mekong do vi phạm hành chính trong lĩnh vực Chứng khoán.

2. Phần vốn góp của Tổng công ty tại PVC-Mekong và cơ cấu cổ đông:

- Số cổ phần: **15.000.000** cổ phần
- Giá trị mệnh giá: **150.000.000.000** đồng
- Giá trị đầu tư: **153.532.000.000** đồng
- Giá trị trích lập dự phòng ĐTTC đến 31/12/2025: **153.532.000.000** đồng
- Tổng giá trị cổ tức/lợi nhuận Tổng công ty nhận đã nhận được: **11,7** tỷ đồng.
- Cơ cấu cổ đông:

TT	Tên cổ đông	Số cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ/vốn thực góp

1	Tổng công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PETROCONS)	15.000.000	150.000.000.000	53,44%
2	Tổng công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí (PVFCCo)	10.000.000	100.000.000.000	35,63%
3	Tổng công ty Điện lực Dầu khí (PV Power)	1.820.200	18.202.000.000	6,48%
4	Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Cà Mau	250.000	2.500.000.000	0,89%
5	Cán bộ công nhân viên Công ty	998.700	9.987.000.000	3,56%
	TỔNG VỐN ĐIỀU LỆ	**28.068.900**	**280.689.000.000**	**100%**

3. Tình hình SXKD của PVC-Mekong qua các năm:

Kể từ khi Tổng công ty tham gia góp vốn, phần lớn kết quả SXKD qua các năm của PVC-Mekong là thua lỗ. Từ năm 2022 trở lại đây, đơn vị không có nguồn việc, hoạt động SXKD từ tháng 9/2024 đến nay gần như tạm ngừng, đơn vị không lập báo cáo tài chính từ năm 2024. Số liệu SXKD của PVC-Mekong qua các năm như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Năm	Doanh thu	Lợi nhuận trước thuế	Lợi nhuận sau thuế
2010	496,66	26,87	24,18
2011	723,26	1,31	0,98
2012	151,02	(139,88)	(139,88)
2013	115,16	(122,24)	(124,43)
2014	125,32	(28,16)	(28,16)
2015	50,16	(3,19)	(3,19)
2016	255,90	(17,52)	(17,52)
2017	166,77	(72,74)	(72,74)
2018	12,83	(81,69)	(81,69)
2019	12,51	(12,55)	(12,55)
2020	(10,21)	2,02	2,02
2021	5,51	(1,84)	(1,84)
2022	0,74	(2,86)	(2,86)
2023	0,09	(0,53)	(0,53)
30/6/2024	0,09	(0,26)	(0,26)

(Số liệu năm 2023 và 30/62024 theo BCTC tự lập của đơn vị).

Số liệu từ bảng thống kê trên cho thấy hoạt động SXKD của PVC-Mekong không hiệu quả từ năm 2012, doanh thu sụt giảm mạnh từ năm 2018, từ năm 2022 đến năm 2024 đơn vị chỉ còn doanh thu từ dịch vụ cung cấp nhân lực khoảng gần 90 triệu/năm, không đủ bù đắp chi phí quản lý vận hành. Lỗ lũy kế đến 30/6/2024 lên đến 488,14 tỷ đồng/280,69 tỷ đồng vốn điều lệ. Vốn chủ sở hữu -193,44 tỷ đồng.

PETROCONS đầu tư góp vốn vào PVC-Mekong từ năm 2010. Từ năm 2012 Tổng công ty bắt đầu phải trích lập dự phòng giảm giá đầu tư tài chính cho khoản đầu tư này. Đến năm 2015 giá trị trích lập dự phòng là 153,532 tỷ đồng (100% vốn đầu tư), gây ảnh hưởng đến kết quả SXKD chung của Tổng công ty.

4. Tình hình tài chính:

Số liệu tài chính của PVC-Mekong theo BCTC tự lập thời điểm 30/6/2024 như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Các chỉ số về tài sản		**Các chỉ số về nguồn vốn**	
Khoản mục	**Giá trị**	**Khoản mục**	**Giá trị**
Tài sản ngắn hạn	9,79	Nợ phải trả	208,60
Tiền và các khoản tương đương tiền	*0,09*	*Phải trả người bán*	*17,37*
Các khoản phải thu ngắn hạn	*39,30*	*Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước*	*36,49*
Dự phòng phải thu khó đòi	*(32,91)*	*Phải trả người lao động*	0,79
Thuế GTGT được khấu trừ	*3,30*	Chi phí phải trả ngắn hạn	85,75
Tài sản dài hạn	5,37	Phải trả ngắn hạn khác	66,59
Tài sản cố định	*5,37*	Vốn chủ sở hữu	(193,44)
		Vốn điều lệ	*280,69*
Tổng tài sản	**15,16**	**Tổng nguồn vốn**	**15,16**

- Về cơ cấu tài sản: Tài sản của đơn vị chủ yếu nằm ở các khoản phải thu ngắn hạn, trong đó hầu hết là các khoản phải thu khó đòi, đơn vị đã phải trích lập dự phòng ~90% cho khoản mục này. Tài sản cố định còn lại 5,37 tỷ đồng đã được dùng để thế chấp cho khoản vay tại Ngân hàng TNHH MTV Đại Dương - Chi nhánh Cà Mau.

- Về cơ cấu nguồn vốn: Toàn bộ số nợ phải trả của đơn vị là nợ ngắn hạn, phần lớn đã quá hạn trên 2,3 năm; Tình hình thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước: Nợ thuế 36,49 tỷ đồng, nợ BHXH, BHYT, BHTN 0,22 tỷ đồng; Phải trả người lao động 0,792 tỷ đồng.

- Đánh giá khả năng thanh toán: Hệ số thanh toán nợ tổng quát (Tổng nợ/Tổng tài sản) là 0,07. Với cơ cấu tài sản như trên cho thấy đơn vị không còn khả năng thanh toán toàn bộ số dư công nợ.

(Chi tiết tại BCTC tự lập thời điểm 30/6/2024 của đơn vị như đính kèm).

5. Đánh giá nguyên nhân tác động đến hiệu quả hoạt động của PVC-Mekong:

- Nguyên nhân chủ quan: Công tác quản lý chi phí giá vốn không hiệu quả, tỷ lệ giá vốn/doanh thu các năm 2012-2017 luôn ở mức cao, việc xác định giá vốn các công trình trong giai đoạn 2008-2011 thấp hơn thực tế nên phải hạch toán vào các năm 2012, 2013, 2014 khi thực hiện quyết toán; Công tác thu hồi công nợ chậm dẫn đến đơn vị phải trích lập dự phòng công nợ phải thu; Chi phí lãi vay, chi phí quản lý lớn. Trong giai đoạn này đơn vị đã phải ghi nhận khoản lỗ lên đến 383 tỷ đồng, mất cân đối tài chính trầm trọng. Do vậy, các năm tiếp theo đơn vị không có khả năng tham gia vào các công trình/dự án lớn, nguồn việc mới hạn chế với giá trị nhỏ, doanh thu không đủ trang trải chi phí, lợi nhuận tiếp tục trượt dài qua các năm tiếp theo.

- Nguyên nhân khách quan: Thực hiện Nghị quyết số 11/NĐ-CP ngày 24/2/2011 của Chính phủ, nhiều công trình/dự án lớn bị dừng/giãn tiến độ ảnh hưởng đến các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây lắp nói chung và PVC-Mekong nói riêng. Bên cạnh đó, kế hoạch tăng vốn điều lệ từ 100 tỷ đồng lên 500 tỷ đồng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2011 không thành công, đơn vị chỉ tăng lên được đến 280,69 tỷ đồng, không đủ nguồn để tiếp tục thực hiện dự án dang dở như: Dự án Bạc Liêu Tower, Dự án số 131 Trần Hưng Đạo – Cần Thơ,...PVC-Mekong phải vay vốn từ các tổ chức tín dụng để tiếp tục triển khai các dự án, có thời điểm lãi suất lên đến 22%.

Từ các nguyên nhân trên dẫn đến hoạt động của PVC-Mekong không hiệu quả, lỗ lũy kế đến 30/6/2024 lên đến 488,14 tỷ đồng/280,69 tỷ đồng vốn điều lệ. Vốn chủ sở hữu -193,44 tỷ đồng. Từ nửa cuối năm 2024 đến nay đơn vị gần như không hoạt động.

PVC-Mekong đã chính thức bị hủy tư cách công ty đại chúng từ ngày 23/12/2025 và hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu (Mã PXC) trên sàn UPCoM từ ngày 21/01/2026 do không đáp ứng các điều kiện của Luật Chứng khoán. Từ nửa cuối năm 2024 đến nay, doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động hoàn toàn và không lập được báo cáo tài chính mới.

6. Khả năng phục hồi và phương án xử lý

Giai đoạn 2021-2023 Tổng công ty đã có chủ trương tái cơ cấu/hỗ trợ PVC-Mekong khôi phục hoạt động SXKD, kiện toàn bộ máy nhân sự, điều chuyển cán bộ Ban ĐHDA Phía Nam kiêm nhiệm tại đơn vị, hỗ trợ đơn vị tìm kiếm thêm nguồn việc mới. Tuy nhiên đơn vị vẫn không hoàn thành được kế hoạch SXKD được Tổng công ty và ĐHĐCĐ thông qua. Hiện tại, toàn bộ CBCNV đã chuyển công tác, bộ máy nhân sự của PVC-Mekong chỉ còn 01 Người đại diện phần vốn của Tổng công ty, hóa đơn và tài khoản ngân hàng đã bị phong tỏa.

Từ các yếu tố nêu trên, phương án thực hiện thủ tục phá sản là phương án duy nhất khả thi và đúng quy định pháp luật. Căn cứ Khoản 2 Điều 5 Luật Phục hồi, phá sản số 142/2025/QH15, PVC-Mekong đáp ứng đầy đủ điều kiện cấu thành do có các khoản nợ quá hạn kéo dài (vượt quá thời hạn luật định 06 tháng), không thực hiện được nghĩa vụ thanh toán và hoàn toàn không còn khả năng phục hồi.
